

LUYỆN TẬP TRANG 162

Bài 1 (trang 162 SGK Toán 5) Luyện tập :

Chuyển thành phép nhân rồi tính:

a) $6,75\text{kg} + 6,75\text{kg} + 6,75\text{kg}$;

b) $7,14\text{m}^2 + 7,14\text{m}^2 + 7,14\text{m}^2 \times 3$;

c) $9,26\text{dm}^3 \times 9 + 9,26\text{dm}^3$

Lời giải:

a) $\dots = 6,75\text{kg} \times 3 = 20,25\text{kg}$.

b) $\dots = 7,14\text{m}^2 \times (1 + 1 + 3) = 7,14\text{m}^2 \times 5 = 35,7\text{m}^2$.

c) $\dots = 9,26\text{dm}^3 \times (9 + 1) = 9,26\text{dm}^3 \times 10 = 92,6\text{dm}^3$.

Bài 2 (trang 162 SGK Toán 5) Luyện tập :

Tính:

a) $3,125 + 2,075 \times 2$;

b) $(3,125 + 2,075) \times 2$;

Hướng dẫn giải:

- Biểu thức có dấu ngoặc thì tính trong ngoặc trước, ngoài ngoặc sau.

- Biểu thức có phép tính nhân và phép cộng thì ta thực hiện hiện phép tính nhân trước, phép tính cộng sau.

Lời giải:

a) $\dots = 3,125 + 4,15$

$= 7,275$.

hoặc $\dots = 3,125 + 2,075 + 2,075$

$= 5,2 + 2,075$

$$=7,275$$

$$b) \dots = 5,2 \times 2 = 10,4.$$

Bài 3 (trang 162 SGK Toán 5) Luyện tập :

Cuối năm 2000 số dân của nước ta là 77 515 000 người. Nếu tỉ lệ tăng dân số hàng năm là 1,3 % thì đến hết năm 2001 số dân của nước ta là bao nhiêu người ?

Hướng dẫn giải:

Cách 1 :

- Tính số người tăng thêm = 1,3% của 77515000 người = số dân cuối năm 2000 : 100 × 1,3.

- Số dân cuối năm 2001 = số dân cuối năm 2000 + số người tăng thêm.

Cách 2 :

- Coi số dân cuối năm 2000 là 100%.

- Tìm tỉ số phần trăm của số dân cuối năm 2001 so với số dân năm 2000 : 100% + 1,3% = 101,3%

- Số dân cuối năm 2001 = số dân cuối năm 2000 : 100 × 101,3.

Lời giải:

Cách 1: Số dân tăng thêm là:

$$77515000 \times 1,3 : 100 = 1007695 \text{ (người).}$$

Số dân năm 2001 là:

$$77515000 + 1007695 = 78522695 \text{ (người)}$$

Cách 2: số dân cuối năm 2001 so với số dân năm 2000 bằng:

$$100\% + 1,3\% = 101,3\%$$

Số dân năm 2001 là:

$$77515000 \times 101,3 : 100 = 78522695 \text{ (người)}$$

Đáp số: 78522695 người.

Bài 4 (trang 162 SGK Toán 5) Luyện tập :

Một thuyền máy đi xuôi dòng từ A đến B. Vận tốc của thuyền máy khi nước lặng là 22,6km/giờ và vận tốc dòng nước là 2,2km/giờ. Sau 1 giờ 15 phút thì thuyền máy đến bến B. Tính độ dài quãng sông AB.

Hướng dẫn: Vận tốc của thuyền máy khi xuôi dòng bằng tổng vận tốc của thuyền máy khi nước lặng và vận tốc dòng nước.

Lời giải:

1 giờ 15 phút = 1,25 giờ.

Mỗi giờ thuyền máy đi được:

$$22,6 + 2,2 = 24,8 \text{ (km/giờ)}$$

Quãng đường AB dài:

$$24,8 \times 1,25 = 31 \text{ (km)}$$

Đáp số: 31km.

Nói thêm: khi đi xuôi (ngược dòng), vận tốc thuyền được cộng thêm (bị trừ đi) vận tốc dòng nước.